TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MƯỜNG NHÉ** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2020/HS-ST
Ngày 26/02/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG NHÉ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Giàng A Bách**

Các Hội thẩm nhân dân:

1.Ông **Lò Văn Cường**

2.Ông **Trần Kỳ Năng**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Đao Thị Bích Thảo** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông: **Thào A Di** - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 02 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 07/2020/TLST-HS ngày 17 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2020/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 02 năm 2020 đối với các bị cáo:

1.Bị cáo: **Giàng A D**; Sinh năm 1973 tại huyện Tủa Ch, tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú: Bản Huổi Đ, xã Mường T, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Làm nương; trình độ văn hoá: 01/12; dân tộc: H'Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Giàng A T (đã chết) và bà Thào Thị D (Sinh năm 1950); có vợ là Vừ Thị S và có 04 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 20 tháng 11 năm 2019 đến ngày 23 tháng 11 năm 2019, tạm giam từ ngày 23 tháng 11 năm 2019 cho đến nay. Có mặt.

2.Bị cáo: **Cháng A N**; Sinh năm 1986 tại huyện Mường T, tỉnh Lai Châu; Nơi cư trú: Bản Huổi C, xã Nậm V, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Làm nương; trình độ văn hoá: Không; dân tộc: H'Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Cháng Ha P (đã chết) và bà Lầu Thị Ch (đã chết); có vợ là Hạng Thị D và có 03 con; tiền án: Không, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 22 tháng 11 năm 2019 đến ngày 23 tháng 11 năm 2019, tạm giam từ ngày 23 tháng 11 năm 2019 cho đến nay. Có mặt.

- Người bào chữa cho các bị cáo: Ông **Pờ Go Lòong** – luật sư thuộc đoàn luật sư tỉnh Điện Biên thực hiện trợ giúp pháp lý tham gia tố tụng. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 20 tháng 11 năm 2019 bị cáo Giàng A D đi bộ một mình từ nhà lên bản Huổi Cấu, xã Nậm Vì, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên

tìm mua thuốc phiện về để sử dụng. Bị cáo Giàng A D vào nhà bị cáo Cháng A N thì thấy đang sử dụng (hút) thuốc phiện nên đã hỏi mua với số tiền 100.000 *(Một trăm nghìn)* đồng. Bị cáo Cháng A N đã lấy gói thuốc phiện cất giấu ở đầu giường ngủ ra và dùng cân tiểu ly cân rồi bán cho bị cáo Giàng A D 02 (hai) gói nhỏ. Sau khi mua bán xong bị cáo Giàng A D cất giấu thuốc phiện vào túi áo ngực bên trái đang mặc rồi quay về, còn bị cáo Cháng A N tiếp tục sử dụng thuốc phiện trái phép. Trên đường đi về nhà, bị cáo Giàng A D dừng chân tại một lán nương, lấy ra một gói thuốc phiện và sử dụng hết một nửa. Sau khi sử dụng bị cáo Giàng A D cất giấu số thuốc phiện còn lại vào túi áo ngực trái đang mặc rồi tiếp tục đi bộ về nhà. Khi đến khu vực bản Nậm Xả, xã Mường Toong, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên thì bị Tổ công tác Công an huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên kiểm tra và phát hiện, bắt quả tang, thu giữ toàn bộ số thuốc phiện và đưa về cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mường Nhé để làm rõ.

Ngày 22 tháng 11 năm 2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mường Nhé tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở, nhà ở của bị cáo Cháng A N, phát hiện và thu giữ 01 (một) gói thuốc phiện và 01 (một) cân tiểu ly tự tạo dùng để cân thuốc phiện. Bị cáo Cháng A N khai nhận số thuốc phiện này là do bị cáo Cháng A N mua ngày 16 tháng 11 năm 2019 từ một người đàn ông dân tộc H'Mông, quốc tịch Lào (không biết tên, tuổi, địa chỉ ở đâu) ở khu vực bản Nậm Là, xã Mường Nhé, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên. Bị cáo Cháng A N mua số thuốc phiện này với số tiền 350.000 (Ba trăm năm mươi nghìn) đồng nhằm mục đích sử dụng và bán lẻ kiếm tiền.

Ngày 21 tháng 11 năm 2019 Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Nhé cùng với Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé tiến hành mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong vật chứng, khối lượng thuốc phiện thu giữ của Giàng A D là 3,71 gam. Tại bản kết luận giám định số: 1057/GĐ-PC09 ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Mẫu chất dẻo màu nâu đen khối lượng 0,73 gam gửi giám định của Giàng A D là thuốc phiện không hoàn lại. Tổng khối lượng 3,71 gam thu được của Giàng A D là thuốc phiện.

Ngày 22 tháng 11 năm 2019 Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Nhé cùng với Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé tiến hành mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong vật chứng, khối lượng thuốc phiện thu giữ của Cháng A N là 6,53 gam. Tại bản kết luận giám định số: 1069/GĐ-PC09 ngày 05 tháng 12 năm 2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Mẫu chất dẻo màu nâu đen khối lượng 1,5 gam gửi giám định của Cháng A N là thuốc phiện không hoàn lại. Tổng khối lượng 6,53 gam thu được của Cháng A N là thuốc phiện.

Bản Cáo trạng số 07/CT-VKS-MN ngày 17 tháng 01 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên truy tố Giàng A D về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 1 Điều 249 của Bộ Luật hình sự; truy tố bị cáo Cháng A N về tội "Mua bán trái phép chất ma túy " theo khoản 1 Điều 251 Bộ Luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị HĐXX: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS; Xử phạt bị cáo Giàng A D từ **15** đến **20** tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS; Xử phạt bị cáo Cháng A N từ **24** đến **30** tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 và khoản 5 Điều 251 BLHS đối với các bị cáo; Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106; Điều 136 BLTTHS:Tịch thu tiêu hủy vật chứng vụ án; truy thu số tiền là 100.000 đồng và miễn án phí cho các bị cáo.

Luật sư bào chữa cho các bị cáo nhất trí với nội dung bản cáo trạng, lời luận tội của Viện kiểm sát về tội danh và điều luật áp dụng. Đề nghị HĐXX áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ Luật hình sự, xem xét; xử phạt bị cáo Giàng A D từ 15 đến 18 tháng tù; xử phạt bị cáo Cháng A N từ 24 đến 28 tháng tù.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, nhất trí với nội dung truy tố trong Cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Các bị cáo nhất trí với lời bào chữa và không có ý kiến bổ sung. Lời sau cùng các bị cáo đều đề nghị HĐXX xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo với lý do hoàn cảnh gia đình khó khăn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Giàng A D và bị cáo Cháng A N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập trong hồ sơ vụ án, do đó có đủ cơ sở để kết luận: Vào hồi 18 giờ 10 phút ngày 20 tháng 11 năm 2019 tổ công tác Công an huyện Mường Nhé làm nhiệm vụ tại khu vực bản Nậm Xả, xã Mường Toong, huyện Mường Nhé phát hiện, bắt quả tang Giàng A D đang cất dấu 02(hai) gói nhỏ thuốc phiện là hoàn toàn đúng sự thật. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy phép khối lượng 3,71 gam thuốc phiện của bị cáo Giàng A D với mục đích để sử dụng. Khoảng 12 giờ ngày 20 tháng 11 năm 2020 bị cáo Cháng A N có hành vi bán trái phép 02(hai) gói nhỏ thuốc phiện cho bị cáo Giàng A D lấy số tiền 100.000 đồng đã phạm tội " Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 BLHS, đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Tổng số thuốc phiện mà bị cáo Cháng A N phải chịu trách nhiệm hình sự khối lượng là: 10,24 gam.

[2] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của các bị cáo: Hành vi phạm tội của các bị cáo Giàng A D, bị cáo Cháng A N là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước về các chất ma túy; làm gia tăng các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm hình sự. Các bị cáo Giàng A D và Cháng A N đều có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật và phải chịu hình phạt. Nhưng vì muốn thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy và kiếm tiền bất chính, các bị cáo đã cố tình thực hiện hành vi phạm tội.

[3] Về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

Bị cáo Giàng A D sinh ra và lớn lên tại xã Lao Xả Ph, huyện Tủa Ch, tỉnh Điện Biên. Bị cáo Giàng A D được học lớp 01/12 do hoàn cảnh gia đình khó khăn nên ở nhà phụ giúp gia đình. Ngày 22 tháng 10 năm 2013 bị cáo Giàng A D bị Tòa án nhân dân huyện Mường Nhé xử phạt 24 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" nên nhận thức rất rõ về tác hại của ma túy đối với xã hội cũng như chính sách của Nhà nước về quản lý các chất ma túy. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ Luật hình sự. Bị cáo Giàng A D không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo Cháng A N sinh ra và lớn lên tại xã Tà T, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu do hoàn cảnh gia đình khó khăn nên không được đi học. Bản thân bị cáo là người nghiện ma túy nên nhận thức rất rõ tác hại của ma túy đối với xã hội và chính sách của Nhà nước về quản lý các chất ma túy. Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ Luật hình sự. Bị cáo Cháng A N không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Từ tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo xét thấy cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo đồng thời răn đe, phòng ngừa chung trong quần chúng nhân dân.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Giàng A D từ 15 đến 18 tháng tù, xử phạt bị cáo Cháng A N từ 24 đến 30 tháng tù. Xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo nên cần xem xét, xử phạt các bị cáo như đề nghị của Viện kiểm sát.

Người bào chữa cho các bị cáo đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ Luật hình sự; xử phạt bị cáo Giàng A D từ 15 đến 18 tháng tù; xử phạt bị cáo Cháng A N từ 24 đến 28 tháng tù. Xét thấy đề nghị của người bào chữa là có căn cứ nên cần chấp nhận.

Đối với người đàn ông dân tộc H'Mông người Lào đã bán thuốc phiện cho bị cáo Cháng A N do cơ quan điều tra không xác minh được tên tuổi, địa chỉ cụ thể nên không đủ cơ sở để xử lý. Do đó Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án.

[5] Về vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy số thuốc phiện còn lại sau giám định (2,98 gam thuốc phiện thu giữ của Giàng A D và 5,03 gam thuốc phiện thu giữ của Chánh A N) và 01 (một) chiếc cân tiểu ly loại tự tạo dùng để cân ma túy. Đối với số tiền là 100.000 đồng mà bị cáo Cháng A N đã bán thuốc phiện cho bị cáo Giàng A D cần phải truy thu theo quy định của pháp luật.

[6] Về án phí: Xét thấy các bị cáo là người dân tộc thiểu số, thường trú ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn và đã có đơn đề nghị miễn án phí. Do đó cần miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mường Nhé, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, các thành viên Hội đồng xét xử và Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa; người bào chữa đều đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự, không bị khiếu nại hoặc ý kiến gì.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1.Tuyên bố bị cáo **Giàng A D** phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Giàng A D **18** (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ là ngày 20 tháng 11 năm 2019.

2.Tuyên bố bị cáo **Cháng A N** phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Cháng A Nánh **26** (Hai mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ là ngày 22 tháng 11 năm 2019.

3.Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a; b; c khoản 1 Điều 47 Bộ Luật Hình sự; điểm a; b khoản 2 Điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu huỷ số thuốc phiện còn lại sau giám định (khối lượng 2,98 gam thuốc phiện thu giữ của Giàng A D và khối lượng 5,03 gam thuốc phiện thu giữ của Cháng A N) và 01 (một) chiếc cân tiểu ly loại tự tạo.Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20 tháng 01 năm 2020 giữa Công an huyện Mường Nhé và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Nhé.

- Truy thu số tiền là 100.000 đồng do bị cáo Cháng A N thực hiện hành vi phạm tội mà có nộp sung ngân sách Nhà nước theo quy định của pháp luật.

4.Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ Luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326 của UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm,thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo Giàng A D và Cháng A N có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Phòng KTNV-THA Tòa án tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Mường Nhé;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan ĐT Công an huyện Mường Nhé;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Mường Nhé;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Mường Nhé;
- Các bị cáo; Người bào chữa
- Chi cục THADS huyện Mường Nhé;
- Phòng Hành chính Sở Tư pháp;
- Lưu HS, HSTHA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Giàng A Bách

Các thành viên **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**